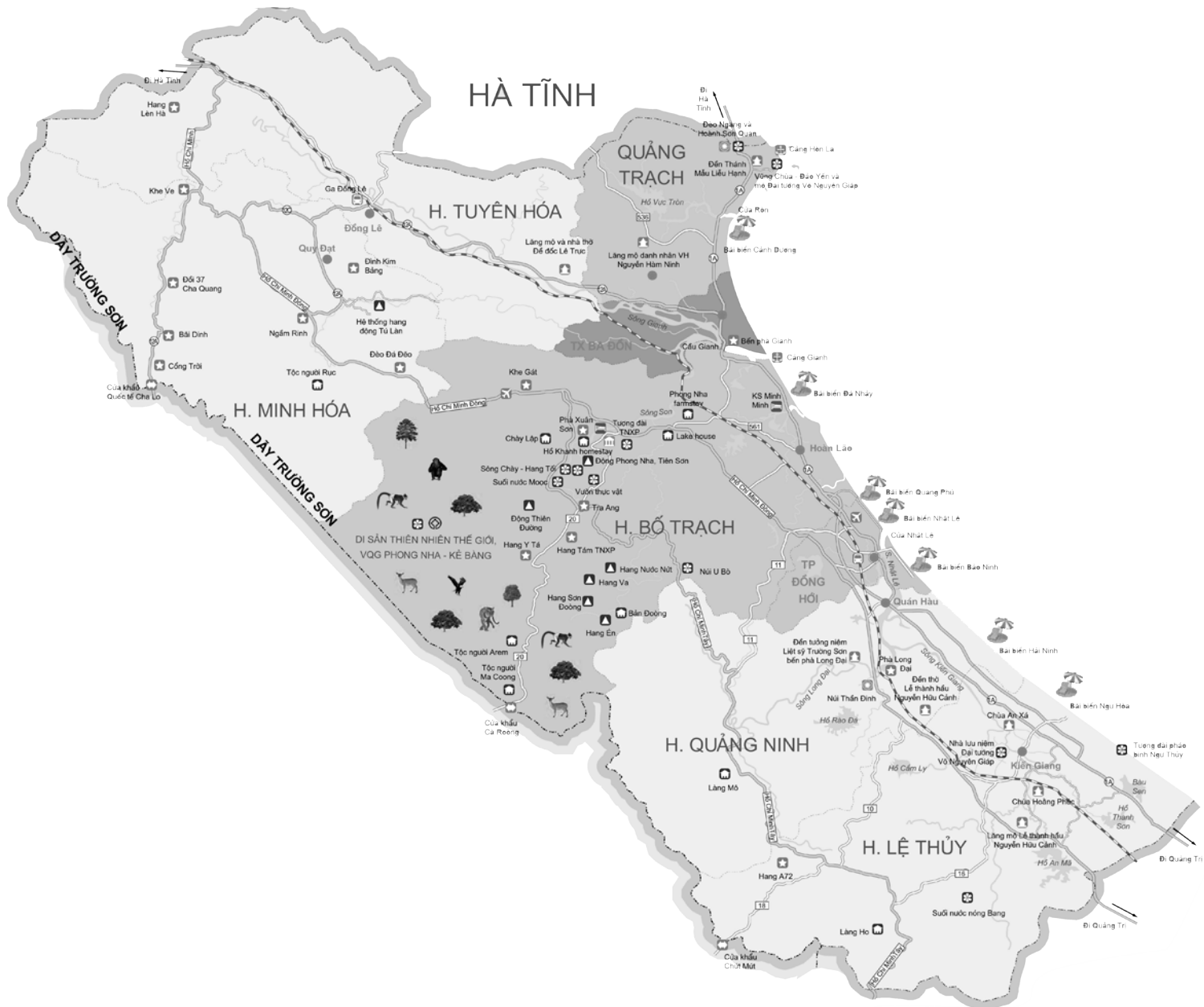


Chương 1

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, VĂN HÓA - XÃ HỘI TỈNH QUẢNG BÌNH





1.1. Điều kiện tự nhiên

Quảng Bình nằm trên dải đất miền Trung Việt Nam thuộc vùng sinh thái Bắc Trường Sơn, có tọa độ 17°05'02" đến 18°05'12" vĩ độ Bắc và giữa 105°36'55" đến 106°59'37" kinh độ Đông, phía Bắc giáp tỉnh Hà Tĩnh, phía Nam giáp tỉnh Quảng Trị, phía Tây giáp hai tỉnh Khăm Muộn và Savannakhet của nước CHDCND Lào với chiều dài đường biên giới là 201,87 km, phía Đông giáp biển Đông với chiều dài bờ biển là 116,04 km. Quảng Bình nằm trên trung lộ của các con đường chiến lược xuyên Việt là quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh, đường sắt Bắc Nam, cách thủ đô Hà Nội 522 km về phía Nam, cách thành phố Hồ Chí Minh hơn 1.200 km về phía Bắc. Quốc lộ 12A chạy từ đông sang tây qua cửa khẩu quốc tế Cha Lo và Tỉnh lộ 20 qua cửa khẩu Cà Roòng nối liền với nước CHDCND Lào, một trong những cửa ngõ liên thông với các nước trong khu vực Đông Nam Á.

Tỉnh Quảng Bình có diện tích tự nhiên 8.065,27 km², trong đó 85% diện tích là đồi núi. Tài nguyên đất đai của tỉnh được chia thành hai hệ thống chính: Đất phù sa ở vùng đồng bằng và hệ feralit ở vùng đồi, núi với 15 loại khác nhau. Toàn bộ diện tích được chia thành 4 vùng sinh thái khác nhau: Vùng núi cao, vùng đồi và trung du, vùng đồng bằng và vùng cát ven biển. Mỗi vùng sinh thái chứa đựng nhiều tiềm năng, triển vọng cho đầu tư và phát triển.

Quảng Bình là dải đất tương đối hẹp, có địa hình dốc từ phía tây sang phía đông. Vùng núi thuộc sườn phía đông dãy Trường Sơn có độ cao từ 250 m đến 2.000 m với nhiều vùng rừng rậm, núi non hiểm trở. Đỉnh Phu-cô-pi (Giăng Màn) tiếp giáp với Lào là đỉnh núi cao nhất (2.017 m).

Nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, Quảng Bình luôn bị tác động bởi khí hậu pha trộn giữa miền Bắc, miền Nam và được chia làm hai mùa rõ rệt: mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 3 năm sau; mùa khô từ tháng 4 đến tháng 8. Mùa mưa thường đi kèm với bão lũ, mùa khô gây hạn hán. Quảng Bình nằm trong vùng có lượng mưa lớn, bình quân từ 2.000 đến 2.500 mm/năm, trong đó khu vực núi cao giáp biên giới Việt - Lào lượng mưa còn lên tới 3.000 mm/năm, ví dụ ở huyện Minh Hóa. Chính lượng mưa lớn, số lượng ngày mưa nhiều và rải đều trong năm đã tạo điều kiện ẩm ướt lý tưởng cho một khu hệ rừng nhiệt đới trên núi đá vôi điển hình có giá trị ngoại hạng toàn cầu.

Quảng Bình có diện tích rừng 486.688 ha, phần lớn là rừng tự nhiên. Độ che phủ rừng đạt gần 67,4% (năm 2010) đứng thứ 2 trong cả nước về độ che phủ rừng, chỉ sau tỉnh Bắc Kạn. Rừng có trữ lượng gỗ cao và có nhiều loài động, thực vật quý hiếm. Phần lớn diện tích đồi núi Quảng Bình nằm trong vùng sinh thái Bắc Trường Sơn, là nơi có khu hệ động vật, thực vật đa dạng, độc đáo với nhiều nguồn gen quý hiếm, đặc trưng điển hình cho mẫu hình

bảo tồn những giá trị đa dạng sinh học là vùng karst Phong Nha - Kẻ Bàng (PNKB) và vùng đất thấp thuộc khu vực động Châu - Khe Nước Trong.

Quảng Bình có di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng (VQGPNKB) với kiểu rừng đặc biệt, rừng nhiệt đới thường xanh trên núi đá vôi, là 1 trong 15 kiểu rừng đem lại tính đa dạng của các hệ sinh thái cho VQG. Đây là kiểu rừng hiếm gặp phân bố trên núi đá vôi ở độ cao trên 700 - 1.000 m, gồm chủ yếu là cây lá kim, trong đó có loài bách xanh núi đá *Calocedrus rupestris* chiếm ưu thế và ở dưới tán của chúng là các loài lan hài *Paphiopedilum* spp.

VQGPNKB là ví dụ điển hình về những giá trị của các hệ sinh thái núi đá vôi trên thế giới, có ý nghĩa toàn cầu đối với bảo tồn đa dạng sinh học. Cho đến nay, đã xác định sự có mặt của 2.651 loài thực vật bậc cao có mạch, 735 loài động vật có xương sống, 369 loài côn trùng. Chúng hầu hết là các loài bản địa tự nhiên trong khu vực. Trong số đó có tới 116 loài thực vật và 129 loài động vật được ghi trong sách đỏ Việt Nam, Nghị định 06' sửa thành 'theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP của Chính phủ Việt Nam và sách đỏ IUCN 2006. Có tới 28 loài động thực vật có giá trị kinh tế và khoa học cao đang bị đe dọa nguy cấp ở mức toàn cầu đang được ghi trong Sách đỏ Việt Nam và Sách đỏ thế giới gồm các loài động vật quý hiếm như Voọc Hà Tĩnh, Sao La, Mang Lớn, Gà Lôi các loại...; các loài thực vật như Huê mộc, Lim, Gụ lau, Tấu, Lát hoa, Bách xanh...; các loài thực vật dưới tán rừng có giá trị kinh tế cao như Song mây, Trâm hương; các loại dược liệu quý như Sâm Bồ

Chính, Sâm bầy lá một hoa, Sa nhân, Nấm Lim xanh, Giảo cổ lam, Cỏ máu,...

Sự đa dạng về sinh cảnh núi đá vôi, hang động, núi đất... là điều kiện lý tưởng cho 9/21 loài linh trưởng (43% linh trưởng của Việt Nam) sinh sống phân bố ở Quảng Bình. Có 3 loài linh trưởng đặc hữu của dãy Trường Sơn là Voọc Hà Tĩnh, Chà vá chân nâu, Vượn Siki, trong số đó Voọc Hà Tĩnh là loài chỉ tìm thấy ở VQGPNKB và vùng lân cận. Với diện tích núi đá vôi và thảm thực vật rừng nguyên sinh rộng lớn đã tạo ra cho khu hệ Dơi nơi đây đa dạng nhất ở Việt Nam với 46 loài, chiếm 43% tổng số loài của Việt Nam, là một trong những điểm có tiềm năng lớn nhất Việt Nam và thế giới về bảo tồn các loài Dơi.

Đặc điểm về vị trí địa lý đã tạo cho VQGPNKB trở thành một địa điểm quan trọng đối với công tác bảo tồn các loài sinh vật đặc hữu. Đây là nơi có mặt của 419 loài thực vật đặc hữu của Việt Nam, 41 loài động vật đặc hữu cho dãy Trường Sơn, trong số đó có 23 loài mới chỉ tìm thấy ở PNKB.

Quảng Bình có 5 hệ thống sông chính là các hệ thống sông Roòn, sông Gianh, sông Lý Hoà, sông Dinh và sông Nhật Lệ (hình 1.1). Sông ngòi là mạch máu giao thông nối liền miền núi với đồng bằng, nông thôn và đô thị. Hệ thống sông suối tạo ra những lưu vực đa dạng sinh thái. Đặc biệt tỉnh có 2 cửa sông lớn là cửa Gianh và cửa Nhật Lệ, phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, góp phần mở rộng giao thương và hội nhập.



11. Sông Sơn thuộc hệ thống Sông Gianh, nơi
từng có bến phà Xuân Sơn lịch sử thuộc địa phận
làng Phong Nha, xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch

Bờ biển Quảng Bình trải dài với nhiều bãi tắm nước xanh biếc kế bên điệp trùng những cồn cát trắng - vàng, đôi nơi có những bờ đá với cảnh quan ngoạn mục mà tiêu biểu là bãi Đá Nhảy ở bên đèo Lý Hòa, huyện Bố Trạch (hình 1.2, 1.3). Thêm lục địa rộng gấp 2,6 lần diện tích đất liền, hình thành ngư trường rộng lớn, trữ lượng hải sản khoảng 99.000 tấn với 1.659 loài, trong đó có những loài quý hiếm như: tôm hùm, tôm sú, mực ống, mực nang. Phía Bắc tỉnh, dưới chân đèo Ngang có vịnh nước sâu Hòn La cùng nhiều đảo nhỏ thuận lợi cho tàu thuyền neo đậu. Hòn La đang được đầu tư xây dựng để trở thành cảng biển nước sâu có nhiều triển vọng trong phát triển kinh tế.

Tỉnh Quảng Bình có nhiều khoáng sản quý như: vàng, sắt, titan, đá vôi, cao lanh, thạch anh. Trong đó, đá vôi và cao lanh có trữ lượng lớn, đủ điều kiện để phát triển công nghiệp xi măng và vật liệu xây dựng với quy mô lớn. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh có 3 mỏ nước suối khoáng, trong đó suối nước khoáng nóng Bang ở huyện Lệ Thủy có điểm sôi 105°C, có tác dụng chữa bệnh (hình 1.4).



1.2. Bãi biển Đá Nhảy, huyện Bố Trạch - một bãi tắm đẹp cận kề mũi đá nhô ra biển.



1.3. Tháp đá tại bãi biển Đá Nhảy



1.4. Suối nước khoáng
Bang, huyện Lệ Thủy